

## Phụ lục I

### PHÂN LOẠI CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2014/TT-BKHHCN ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

#### I. Phân loại theo đặc tính của nhân phóng xạ có trong chất thải

TT	Phân loại	Đặc điểm
1	Chất thải phóng xạ mức thấp, sống rất ngắn	Chất thải chỉ chứa các nhân phóng xạ có chu kỳ bán rã nhỏ hơn 100 ngày và có thể phân rã đến mức nhỏ hơn mức thanh lý trong vòng 5 năm kể từ khi phát sinh.
2	Chất thải phóng xạ mức thấp và trung bình, sống ngắn	Chất thải phóng xạ không có khả năng phân rã đến mức thấp hơn mức thanh lý trong vòng 5 năm kể từ khi phát sinh, chứa các nhân phóng xạ phát beta/gamma với chu kỳ bán rã nằm trong khoảng từ 100 ngày đến 30 năm hoặc các nhân phóng xạ phát alpha với nồng độ hoạt độ trung bình không lớn hơn 400 Bq/g.
3	Chất thải phóng xạ mức thấp và trung bình, sống dài	Chất thải phóng xạ chứa các nhân phóng xạ có chu kỳ bán rã lớn hơn 30 năm hoặc chứa các nhân phóng xạ phát alpha với nồng độ hoạt độ trung bình lớn hơn 400 Bq/g nhưng không lớn hơn $10^4$ TBq/m <sup>3</sup> .
4	Chất thải phóng xạ mức cao	Chất thải phóng xạ chứa các nhân phóng xạ với nồng độ hoạt độ trên $10^4$ TBq/m <sup>3</sup> .

#### II. Phân loại theo đặc trưng vật lý, hóa học, sinh học của chất thải

Dựa theo đặc trưng về vật lý, hóa học, sinh học, chất thải được phân loại như sau:

- Chất thải rắn, lỏng hoặc khí;
- Chất thải có thể đốt được;
- Chất thải có thể nén được;
- Chất thải sinh học;
- Chất thải kim loại.